

Bản án số: 146/2022/HS-ST

Ngày 21 – 11 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Chiề

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải

2. Bà Nguyễn Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Lê Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 131/2022/TLST-HS, ngày 11 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2022/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Hứa Văn D, tên gọi khác: Không; Sinh năm 2001, tại: Bắc Kạn.

Nơi cư trú: Xóm NV, xã NL, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Hứa Chương H; con bà: Cà Thị T; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 27/6/2022 đến ngày 06/7/2022 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đào Anh Tuấn – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Doãn T1; sinh năm 1991; Nơi cư trú: Xóm CĐ, xã HB, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

2. Anh Nông Văn T2; sinh năm 1995; Nơi cư trú: Xóm NV, xã NL, huyện

Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn (VẮNG MẶT).

- Người chứng kiến:

1. Ông Đào Xuân H, sinh năm 1970; Nơi cư trú: TDP PT, phường TT2, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. (VẮNG MẶT).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/6/2022, trong quá trình phối hợp tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn giáp ranh giữa phường TT1 và phường TT2, thành phố Phổ Yên, tổ công tác của Công an phường TT2 phát hiện Hứa Văn D đang điều khiển xe mô tô đi từ hướng phường TT2 đến tổ dân phố KT, phường TT1 có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì D tự lấy từ trong túi quần phía sau bên phải đang mặc ra 03 (ba) túi ni lông, bên trong mỗi túi có chứa chất rắn màu trắng đục. Theo D khai số chất rắn màu trắng đục là ma túy loại Heroine do D mua về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D, niêm phong vật chứng thu giữ sau đó chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên để giải quyết theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân khối lượng toàn bộ số chất rắn màu trắng đục thu giữ của Hứa Văn D, được 0,289 gam, cho toàn bộ số chất rắn màu trắng đục vào phong bì ký hiệu A gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số: 980/KL-KTHS ngày 05/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất rắn màu trắng đục trong phong bì ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy; loại **Heroine**; khối lượng là: **0,289gam**.

Tại Cơ quan điều tra, Hứa Văn D khai nhận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 27/6/2022, D điều khiển xe mô tô đi từ tại xóm 1, CD, xã HB, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đến tổ dân phố KT, phường TT1, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, D đi vào trước cửa một ngôi nhà có cửa sắt đóng kín nằm bên phải hành lang đường Quốc lộ 3 cũ hướng Hà Nội đi Thái Nguyên. D cầm số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đưa qua lỗ nhỏ sát nền bê tông vào bên trong nhà thì có người bên trong ngôi nhà đưa ra cho D 03 (ba) túi ni lông, bên trong mỗi túi đều có chứa ma túy Heroine. D không nhìn thấy mặt và không biết người bên trong nhà là ai. D cất số ma túy vừa mua được vào túi quần phía sau bên phải đang mặc thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện thu giữ toàn bộ số ma túy D vừa mua được. Mục đích D mua ma túy là để sử dụng, ngoài ra không có mục đích gì khác.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A, bên trong

chứa số ma túy và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu L, bên trong chứa vỏ bao mẫu lưu kho được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên chờ xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 29S1-484.18 do D điều khiển đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô thuộc sở hữu của anh Nguyễn Doãn T1 (sinh năm 1991, trú tại: thôn CD, xã HB, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội), anh T1 giao xe cho anh Nông Văn T2 (sinh năm 1995, trú tại: xóm NV, xã NL, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn) sử dụng. Ngày 27/6/2022, anh T2 cho Hứa Văn D mượn chiếc xe mô tô trên. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô cho anh Nguyễn Doãn T1 quản lý, sử dụng.

Do có hành vi nêu trên, nên tại bản cáo trạng số: 143/CT-VKSPY, ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Hứa Văn D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần thẩm vấn công khai Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số: 143/CT-VKSPY ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Hứa Văn D** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo **Hứa Văn D** mức án từ **18** đến **24** tháng tù

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A, bên trong chứa 0,279 gam Heroine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu L, bên trong chứa vỏ bao mẫu lưu kho.

Ngoài ra, còn đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo với tội danh và điều luật đã viện D là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo là ông Đào Anh Tuấn – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo Hứa Văn D: Người bào chữa nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật đã viện D, tình

tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, án phí và quyền kháng cáo mà vì Đại diện Viện kiểm sát đã trình bày tại phiên tòa. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử, khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo thì cần đánh giá các yếu tố về nhân thân của bị cáo như: Bị cáo là người có nhân thân tốt, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo, nhận thức pháp luật còn hạn chế, phạm tội không vì mục đích vụ lợi, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Hứa Văn D mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đã đề nghị.

Trong phần tranh luận, bị cáo nhất trí với quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án thấp nhất để sớm hòa nhập cộng đồng, thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Hứa Văn D tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp lệ trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản thu giữ vật chứng và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do bản thân là người nghiện chất ma túy nên ngày 27/6/2022, tại khu vực tổ dân phố KT, phường TT1, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Hứa Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,289 gam ma túy, loại Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Công an phường TT2 phối hợp với công an phường TT1, thành phố Phổ Yên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân do bị cáo Hứa Văn D thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi, ý thức của bị cáo đã đủ yếu tố

cầu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, Bản cáo trạng số: 143/CT - VKSPY ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện D là có căn cứ.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

c) Heroine,.... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[3]. Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ D đến việc phạm tội, Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Nguyên nhân, động cơ D đến việc phạm tội là do bị cáo không chịu lao động, tu dưỡng, rèn luyện nên đã sớm mắc nghiện ma túy, để phục vụ cho nhu cầu của bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như trên.

[4]. Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

- *Về nhân thân:* Qua phân tích các yếu tố về nhân thân người phạm tội, Hội đồng xét xử thấy: Hứa Văn D sinh ra và lớn lên tại huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn, từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 6/12, sau đó nghỉ học ở nhà, lao động tự do tại địa phương. Quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, do đó Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người có nhân thân tốt.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. *Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc loại tội nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, chính trị tại địa phương và làm phát sinh thêm các loại tội phạm khác nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc xem xét nhân thân, hoàn cảnh điều kiện bị cáo là người dân tộc thiểu số, tuổi đời còn trẻ để có mức án phù hợp, tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp được chấp nhận.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất trong mức đề nghị của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo cũng như nhân thân bị cáo nên được chấp nhận.

[6]. *Về hình phạt bổ sung:* Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 còn quy định:

“...5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...”

Tuy nhiên, qua xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm, không có thu nhập ổn định, phạm tội không vì mục đích vụ lợi, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[7]. *Về vật chứng vụ án:* 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A, bên trong chứa 0,279 gam Heroine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu L, bên trong chứa vỏ bao mẫu lưu kho - xác định là vật liên quan tới hành vi phạm tội, vật cấm lưu thông, không còn giá trị sử dụng nên cần xử lý tịch thu tiêu hủy.

[8]. *Về chi phí tố tụng:* Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9]. *Quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. *Về các vấn đề khác của vụ án:* Trong vụ án này Hứa Văn D còn khai về nguồn gốc số ma túy thu giữ của D là do mua tại ngôi nhà có cửa sắt đóng kín bên phải hành lang đường Quốc lộ 3 cũ hướng Hà Nội đi Thái Nguyên thuộc tổ dân phố KT, phường TT1, thành phố Phố Yên. D không biết

chủ nhân ngôi nhà và người bán ma túy cho mình là ai nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau. Đối với anh Nguyễn Doãn T1 là chủ sở hữu chiếc xe mô tô do D điều khiển đi mua ma túy, anh Nông Văn T2 là người cho D mượn chiếc xe mô tô trên nhưng anh T1 và anh T2 đều không biết D sử dụng chiếc xe mô tô để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh T1 và anh T2 là phù hợp, được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Áp dụng các Điều 106, Điều 136, Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Hứa Văn D** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt:

2.1 Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Hứa Văn D **18(Mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2022.

- Tiếp tục tạm giam bị cáo Hứa Văn D 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo công tác thi hành án.

2.2 Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Hứa Văn D.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A, bên trong chứa 0,279 gam Heroine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu L, bên trong chứa vỏ bao mẫu lưu kho.

Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Phổ Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên ngày 10/10/2022.

4. Về Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hứa Văn D.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Hứa Văn D được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đồng Văn Thành Nguyễn Thị Thanh

Nguyễn Hải Triều

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND Tp. Phổ Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Công an Tp. Phổ Yên;
- Chi cục THADS Tp. Phổ Yên;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hải Chiều